

Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Lữ Thị H, sinh năm 1987; nơi thường trú: Số 150, đường số 34, khu phố 2, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

2/ Ông Lê Hoài G, sinh năm 1984; trú tại: Tổ 25, ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lữ Thị H và ông Lê Hoài G tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C theo giấy chứng nhận kết hôn số 62, cấp ngày 04/7/2008.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà H và ông G yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Sau khi ly hôn bà H nuôi 03 con chung tên Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 09/12/ 2007, Lê Thị Cẩm T, sinh ngày 12/5/2009 và Lê Hoàng A, sinh ngày 12/5/2009

Về cấp dưỡng: Ông G không phải cấp dưỡng nuôi con

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà H và ông G là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lữ Thị H và ông Lê Hoài G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lữ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung tên Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 09/12/ 2007, Lê Thị Cẩm T, sinh ngày 12/5/2009 và Lê Hoàng A, sinh ngày 12/5/2009 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng: Ông Lê Hoài G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Lữ Thị H và ông Lê Hoài G chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001038 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Bình Dương.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND phường C;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Huỳnh Minh Trí